

**Tuần từ ngày 23-28/3/2020**

**Sinh học 11**

**CHƯƠNG 5: SINH SẢN**  
**A. SINH SẢN Ở THỰC VẬT**  
**BÀI 41 : SINH SẢN VÔ TÍNH Ở THỰC VẬT**

**PHẦN LÝ THUYẾT**

**I. KHÁI NIỆM CHUNG VỀ SINH SẢN**

- Sinh sản là quá trình tạo ra những cá thể mới đảm bảo cho sự phát triển liên tục của loài.
- Có 2 kiểu sinh sản: Sinh sản vô tính và sinh sản hữu tính.

**II. SINH SẢN VÔ TÍNH Ở THỰC VẬT**

**A . Khái niệm:** Sinh sản vô tính là hình thức sinh sản không có sự hợp nhất của giao tử đực và giao tử cái. Cây con giống nhau và giống cây mẹ.

**B. Các hình thức sinh sản vô tính ở thực vật**

**1. Sinh sản bào tử:** cơ thể mới được phát triển từ bào tử, bào tử lại hình thành trong túi bào tử từ thể bào tử.

\* Ý nghĩa của sinh sản bào tử:

- Giúp tạo được nhiều cá thể của 1 thế hệ.
- Dễ dàng phát tán, mở rộng vùng phân bố của loài.

**2. Sinh sản sinh dưỡng**

**a. Sinh sản sinh dưỡng tự nhiên**

- Sinh sản sinh dưỡng tự nhiên là hình thức sinh sản mà cơ thể con được tạo ra từ một phần của cơ quan sinh dưỡng như rễ, thân, lá.

- Hình thức sinh sản:

+ Thân củ: khoai tây.

+ Thân rễ: gừng.

+ Rễ củ: khoai lang

+ Lá: lá cây bông

**b. Sinh sản sinh dưỡng nhân tạo ( nhân giống vô tính )**

Sinh sản sinh dưỡng nhân tạo là hình thức sinh sản mà cây con được tạo ra nhờ tác động của con người bằng cách giâm, chiết, ghép và nuôi cấy tế bào.

\* ***Ghép chồi và ghép cành***

**Ghép chồi:**

- Cắt chồi có kèm theo một phần gỗ.

- Tạo chỗ ghép hình chữ T trên gốc ghép.
- Chồi ghép đặt khít vào phần cắt chữ T rồi buộc dây ( mạch gỗ và mạch rây sẽ nối liền chồi ghép vào gốc ghép, chồi phát triển ).

### **Ghép cành:**

- Cắt vát gọn sạch ở gốc ghép và cành ghép.
- Đặt cành ghép vào đúng vị trí gốc ghép rồi buộc dây giữ.
- Tầng phát sinh sinh trưởng tạo nên sự liên kết cành ghép và gốc ghép. Dòng mạch gỗ dễ dàng di chuyển từ gốc ghép lên cành ghép.

### **\* Chiết cành và giâm cành**

**Chiết cành:** Là phương pháp làm cho cành ra rễ ngay trên cây rồi đem cắt trồng thành cây mới.

**Giâm cành:** Là phương pháp cắt 1 đoạn cành có đủ mắt, chồi cắm xuống đất ẩm cho cành đó bén rễ, phát triển thành cây mới.

### **Ưu điểm của cành chiết và cành giâm so với cây mọc từ hạt:**

- Giữ nguyên được tính trạng tốt mà ta mong muốn.
- Rút ngắn thời gian phát triển của cây, nhanh cho thu hoạch nông sản.

### **\* Nuôi cấy mô tế bào và mô thực vật**

- **Cơ sở khoa học:** Mọi tế bào từ cơ quan hay mô nào đó của cơ thể thực vật đều chứa bộ gen với đầy đủ thông tin di truyền. Trong điều kiện thích hợp tế bào sẽ phát triển thành cây nguyên vẹn đặc trưng cho loài, ra hoa kết quả bình thường.

### **- Ý nghĩa:**

- + Đảm bảo được tính trạng di truyền mong muốn.
- + Nhân nhanh với số lượng lớn cây giống nông, lâm nghiệp.

### **- Ứng dụng:**

- + Sản xuất giống cây sạch bệnh.
- + Phục chế giống cây quý.
- + Giảm mất bằng sản xuất.

## **III. VAI TRÒ CỦA SINH SẢN VÔ TÍNH ĐỐI VỚI ĐỜI SỐNG THỰC VẬT VÀ CON NGƯỜI**

### **1. Vai trò của sinh sản vô tính đối với đời sống thực vật**

Sinh sản vô tính giúp cho sự tồn tại và phát triển của loài.

### **2. Vai trò của sinh sản vô tính đối với đời sống con người**

- Nhân nhanh giống trong thời gian ngắn.
- Duy trì được các tính trạng tốt có lợi cho con người.

- Tạo được giống cây trồng sạch bệnh.
- Phục chế được giống cây trồng quý đang bị thoái hóa.
- Hạ giá thành, hiệu quả kinh tế cao.

## **PHẦN TRẮC NGHIỆM**

1. Sinh sản là

- A. quá trình tạo ra những cá thể mới bảo đảm sự phát triển của loài.
- B. quá trình tạo ra những cá thể mới.
- C. quá trình tạo ra những cá thể mới bảo đảm sự phát triển không liên tục của loài.
- D. quá trình tạo ra những cá thể .

2. Ở thực vật có 2 kiểu sinh sản

- A. sinh sản sinh dưỡng và sinh sản bào tử.
- B. sinh sản phân đôi và nảy chồi.
- C. sinh sản vô tính và sinh sản hữu tính.
- D. sinh sản bằng thân củ và thân rễ.

3. Sinh sản vô tính là

- A. con sinh ra khác mẹ.
- B. con sinh ra khác bố, mẹ.
- C. con sinh ra giống bố, mẹ.
- D. con sinh ra giống nhau và giống mẹ.

4. Ở Thực vật có 2 hình thức sinh sản vô tính là

- A. sinh sản bằng bào tử và sinh sản sinh dưỡng.
- B. sinh sản bằng hạt và sinh sản bằng cành
- C. sinh sản bằng chồi và sinh sản bằng lá.
- D. sinh sản bằng rễ và sinh sản bằng thân củ.

5. Khoai tây sinh sản bằng

- A. rễ củ.
- B. thân củ.
- C. thân rễ.
- D. lá.

6. Sinh sản sinh dưỡng tự nhiên gồm

- A. sinh sản bằng thân củ, thân rễ.
- B. giâm, chiết, ghép cành.
- C. thân củ, ghép cành, thân hành.
- D. thân củ, chiết, ghép cành.

7. Khi phát biểu về vai trò của sinh sản sinh dưỡng đối với sản xuất nông nghiệp có các ý kiến sau:

- I. Duy trì các tính trạng tốt cho con người.
- II. Nhân nhanh giống cây trồng cần thiết trong thời gian ngắn.
- III. Phục chế các giống cây trồng quý đang bị thoái hoá.
- VI. Không tốn công chăm sóc.

Số đáp án đúng là

- A. 1.
- B. 4.
- C. 3.
- D. 2.

8. Khi ghép cành phải cắt bỏ hết lá ở cành ghép vì

- A. giảm mất nước qua lá.
- B. không tập trung nước nuôi tế bào cành ghép.
- C. để cành khỏi bị héo.
- D. tăng cường lượng nước cho rễ.

9. Ưu điểm của cành chiết và cành giâm so với cây trồng từ hạt là

- A. giữ nguyên được tính trạng mà người ta mong muốn.
- B. chậm ra hoa kết quả
- C. lâu già cỗi.
- D. không giữ nguyên tính trạng.

10. Ngoài tự nhiên cây tre sinh sản bằng

- A. lóng.
- B. thân rễ.
- C. đỉnh sinh trưởng.
- D. rễ phụ.

11. Trong phương pháp nhân giống sinh dưỡng bằng ghép cành, mục đích của việc buộc chặt cành ghép với gốc ghép là để

- I. dòng mạch gỗ dễ dàng di chuyển từ gốc ghép lên cành ghép.
- II. cành ghép không bị rơi.
- III. nước di chuyển từ gốc ghép lên cành ghép không bị chảy ra ngoài.

IV. cây nhanh ra hoa kết quả.

Số ý kiến đúng là

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

12. Cho các hình thức sinh sản sau đây:

I. Giâm hom sắn, mọc cây sắn

II. Gieo hạt mướp, mọc cây mướp

III. Tre, trúc nảy chồi, mọc cây con

IV. Từ củ khoai lang, mọc cây khoai lang

Hình thức nào là sinh sản sinh dưỡng?

A. I, II.

B. II.

C. II, III, IV.

D. I, III, IV.

13. Những cây ăn quả lâu năm người ta thường chiết cành là vì

A. dễ trồng và ít công chăm sóc.

B. dễ nhân giống nhanh và nhiều.

C. để tránh sâu bệnh gây hại.

D. rút ngắn thời gian sinh trưởng, sớm thu hoạch và biết trước đặc tính của quả.

14. Ý nào **không** đúng với ưu điểm của phương pháp nuôi cấy mô?

A. Phục chế giống cây quý, hạ giá thành cây con nhờ giảm mất bằng sản xuất.

B. Nhân nhanh với số lượng lớn cây giống và sạch bệnh.

C. Duy trì những tính trạng mong muốn về mặt di truyền.

D. Dễ tạo ra nhiều biến dị di truyền cung cấp cho chọn giống.

15. Sinh sản sinh dưỡng là tạo ra cây mới

A. chỉ từ cơ quan sinh dưỡng ở cây.

B. chỉ từ rễ của cây.

C. chỉ từ một phần thân của cây.

D. chỉ từ lá của cây.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Chọn	A	C	D	A	B	A	C	A	D	B	C	D	D	D	A